

Số: 510 /GCN-BKHCN

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-BKHCN ngày 21/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền cho Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ký các văn bản giải quyết thủ tục hành chính về hoạt động đánh giá sự phù hợp; xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân; xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý chất lượng và Đánh giá sự phù hợp thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận:

1. Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT)

Địa chỉ: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02437561025 - Fax: 02437563188.

E-mail: quacert@quacert.gov.vn

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: **Chứng nhận sản phẩm, hàng hóa** (chi tiết theo Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

2. Số đăng ký: 27/CN-TĐC.

3. Giấy chứng nhận được cấp lần 17 (mười bảy) và có hiệu lực đến ngày 02/10/2027./. *kg*

Nơi nhận:

- Trung tâm Chứng nhận Phù hợp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định (để b/c);
- Lưu: VT, TĐC.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
Q. CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**



[Handwritten signature]
Hà Minh Hiệp

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: 510/GCN-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn kỹ thuật
1.	Đường tinh luyện	TCVN 6958:2023
2.	Đường thô	TCVN 6961:2023
3.	Đường trắng, đường trắng độn điển	TCVN 13743:2023
4.	Sợi đồng tròn kỹ thuật điện	ASTM B49-20
5.	Màng chống thấm HDPE	TCVN 11322:2018 - phụ lục E
6.	Vữa xây dựng	TCVN 4314:2022
7.	Ống thép không gỉ dùng cho kết cấu máy	KS D 3536:2015
8.	Nhũ trong nhựa đường Polime	TCVN 12316:2018 - bảng 5
9.	Vật liệu, sản phẩm phi kim loại tiếp xúc trực tiếp với nước sinh hoạt	BS 6920-1:2014
10.	Băng tải cao su lõi thép	AS 1333-1994, xác nhận lại năm 2019
11.	Vữa xi măng	ASTM C 1329/C1329M-23
12.	Cáp điện cách điện bằng polime	AS/NZS 5000.2:2006
13.	Dầu nhớt bánh răng công nghiệp	ANSI/AGMA 9005-E02

Ghi chú:

- TCVN: Tiêu chuẩn Quốc gia;
- AS: Australian Standard;
- BS: British Standards;
- KS: Korea industrial Standard;
- AS/NZS: Australian/New Zealand Standard;
- ASTM: American Society for Testing and Materials;
- ANSI/AGMA: American National Standards Institute/ American Gear Manufacturers Association;

- Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để quản lý, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp - QUACERT phải thực hiện theo các quy định này trước khi thực hiện thử nghiệm.

